

Số: 781/KH-UBND

Thiên Tín, ngày 15 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Thiên Tín

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của liên Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Công an về Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.

UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Thiên Tín, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL Quốc gia về đất đai trên địa bàn toàn xã trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, bảo đảm phủ kín dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất trên địa bàn toàn xã.

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Năm 2026, phân đấu 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

- Kế thừa tối đa kết quả Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải xuất trình, nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL quốc gia về đất đai.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 8,5 tháng, từ 15/4/2026 đến 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã, Ủy ban nhân dân xã, các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã, triển khai đến các thôn.

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; (2) đo đạc lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai

1.1. Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính các thời kỳ; xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính; xác định hồ sơ đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất, cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

1.2. Tập trung nguồn lực, chỉ đạo, triển khai các giải pháp mạnh mẽ đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

2. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

2.1. Thống nhất phần mềm nền tảng, phần mềm chuyên dụng dùng chung để quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin đất đai tại xã.

2.2. Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn xã để đảm bảo vận hành.

3. Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã “đúng - đủ - sạch - sống”

Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”, chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu triệt để trong mọi thủ tục hành chính liên quan.

3.1. Đồng bộ theo thời gian thực: Thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa CSDL đất đai trên địa bàn xã và CSDL quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn “sống”.

3.2. Tái sử dụng dữ liệu: Cấu hình hệ thống để khi người dân thực hiện thủ tục hành chính, hệ thống tự động trích xuất thông tin đã có, không yêu cầu người dân đính kèm giấy tờ hoặc khai báo lại.

3.3. An ninh bảo mật: Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; sử dụng công cụ giám sát, cảnh báo chất lượng dữ liệu. Thiết lập và thực hiện nghiêm cơ chế phân quyền, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký mọi thao tác đối với dữ liệu; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

4. Hoàn thiện CSDL đối với các thửa đất chưa “đúng - đủ - sạch - sống”

4.1. Hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 03 khối thông tin: Dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

4.2. Tiếp tục rà soát và đối khớp lại với CSDL quốc gia về dân cư để xác thực và bổ sung thông tin chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản.

4.3. Đẩy mạnh sử dụng tiện ích trên ứng dụng VNeID để người dân (chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản) chủ động cung cấp, xác nhận thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất đai.

4.4. Dữ liệu sau khi hoàn thiện phải được cập nhật ngay vào hệ thống và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai.

5. Xây dựng CSDL đất đai đối với khu vực chưa xây dựng CSDL

5.1. Đo đạc, lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng (đất lâm nghiệp).

5.2. Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

5.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong CSDL đất đai. Tạo lập mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

6. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

6.1. Đồng bộ CSDL đất đai của xã Thiện Tín tập trung, thống nhất CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

6.2. Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

7. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

7.1. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL quốc gia về đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

7.2. Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn xã.

7.3. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; triển khai cơ chế kiểm toán, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của xã để tổ chức triển khai nhiệm vụ đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai năm 2026.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Thiện Tín.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2026.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động và tạo đồng thuận xã hội.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban Chỉ đạo, Tổ công tác xã.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

- Kết quả: Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin...); vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

3. Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Kết quả: Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận trong việc ghi nhận, kiểm tra, phê duyệt và đồng bộ dữ liệu; Thiết lập cơ chế theo dõi, cảnh báo tự động các hồ sơ biến động quá hạn chưa cập nhật; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cập nhật nhóm thửa đất đã được chuẩn hóa.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

4. Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Kết quả: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết để bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý và không gian đối với các thửa đất; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu chất lượng dữ liệu sau khi hoàn thiện; không công nhận hoàn thành chỉ tiêu nếu chưa bảo đảm tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2026.

5. Triển khai xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa xây dựng CSDL.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban chỉ đạo xã, Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Xây dựng, trình phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và xây dựng CSDL đất đai đối với các khu vực còn “trắng” dữ liệu (khu vực đất lâm nghiệp), bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2026.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu/đơn vị thực hiện (nếu có) theo đúng quy định, trong đó yêu cầu rõ trách nhiệm, sản phẩm, tiến độ và các tiêu chí về chất lượng dữ liệu; có cơ chế giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện. Thời gian hoàn thành: tháng 4/2026.

- Chỉ đạo thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các khu vực chưa có CSDL, các công việc cụ thể gồm: Chỉ đạo thu thập, số hóa hồ sơ giấy (giấy chứng nhận, hồ sơ cấp GCN, hồ sơ đo đạc...), nhập dữ liệu vào hệ thống và tích hợp đầy đủ với bản đồ địa chính, bảo đảm tối thiểu đạt tiêu chí “đúng - đủ - sạch” trước khi đưa vào vận hành; Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tổ chức đo đạc, kê khai đăng ký đất đai, thu thập hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận, tài liệu đo đạc) đối với các thửa đất chưa có trong hệ thống; Đẩy mạnh việc huy động người dân cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VneID; Hoàn thiện việc tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Xây dựng Mã định danh duy nhất cho 100% thửa đất (kể cả thửa đất mới đo đạc). Thời gian hoàn thành: tháng 12/2026.

6. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế, Công an xã.

- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Kết quả: Bố trí, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai đáp ứng yêu cầu về hiệu năng và an toàn thông tin; Tổ chức đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với hệ thống CSDL đất đai trên địa bàn; triển khai các biện pháp bảo vệ, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký, phát hiện và xử lý sự cố kịp thời; Bảo đảm CSDL đất đai của địa phương đáp ứng các điều kiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai và các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác theo quy định.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

7. Bố trí và huy động nguồn lực để hoàn thành CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban chỉ đạo, Tổ công tác, Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách xã và hỗ trợ từ ngân sách cấp trên cho các nhiệm vụ đo đạc, số hóa, nhập dữ liệu, làm sạch, đồng bộ và vận hành CSDL đất đai.

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và CNTT; tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sử dụng hệ thống CSDL đất đai.

8. Tổ chức, chỉnh lý CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Tổ công tác.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.
- Kết quả: CSDL đất đai được rà soát, chỉnh lý, điều chỉnh, bổ sung thông tin cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; các thửa đất sau khi chỉnh lý được bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác đảm bảo quy định.
- Thời gian hoàn thành: tháng 12/2026.

9. Chỉnh lý, biên tập lại bản đồ địa chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Tổ công tác.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.
- Kết quả: Bản đồ địa chính chính quy được rà soát, chỉnh lý, biên tập lại dựa trên danh sách quy đổi từ bản đồ địa chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và được cập nhật vào hệ thống dữ liệu dùng chung, CSDL đất đai phục vụ công tác quản lý đất đai tại địa phương.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2026.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, công tác hoàn thành CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Tổ công tác.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế.
- Kết quả: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh nếu chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm; gắn kết quả này với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

11. Đồng bộ dữ liệu về Trung ương.

- Đơn vị chủ trì: Ban Chỉ đạo.
- Đơn vị thực hiện: Tổ công tác, phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Kết quả: Thực hiện đồng bộ dữ liệu đất đai của xã về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo chế độ thời gian thực (ngay khi có phát sinh giao dịch hoặc cập nhật mới).

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

12. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai sau năm 2026.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban chỉ đạo, Tổ công tác, phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh VP ĐKĐĐ KV V.

- Kết quả: Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026 tại xã; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; đề xuất, kiến nghị cấp trên về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả CSDL đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch giao Phòng Kinh tế có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện để trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ công tác cấp xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chính sách, pháp luật về đất đai và các nhiệm vụ liên quan đến công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Thiện Tín đến tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện kê khai, đăng ký đất đai, đăng ký biến động theo quy định; kịp thời phát hiện, lập hồ sơ và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ theo dõi, báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn xã; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.

2. Phòng Kinh tế

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại xã để tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để theo dõi, chỉ đạo theo quy định.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

2. Công an xã

- Tổ chức đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có do phòng Kinh tế cung cấp với CSDL quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Ban chỉ đạo, Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thông suốt, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ và chất lượng sản phẩm trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại xã, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

3. Ban thôn trên địa bàn xã:

- Truyền truyền, vận động nhân dân về mục tiêu của kế hoạch và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

- Phối hợp cùng Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ thu thập thông tin.

- Chuẩn bị địa điểm Nhà văn hoá để phục vụ cho công tác thu thập thông tin.

4. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã:

- Trên cơ sở Kế hoạch này, phối hợp với Phòng Kinh tế chuẩn bị nội dung cần tuyên truyền.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã và xây dựng kế hoạch tuyên truyền lưu động đảm bảo tuyên truyền đến toàn thể nhân dân trên địa bàn xã được biết.

5. Quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị được giao nhiệm vụ kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường để chỉ đạo, hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

VI. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ có hình thức biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Giao Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp Công an xã, Phòng Văn hoá - Xã hội báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND xã khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Thành viên BCD và Tổ công tác;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Trung tâm Cung ứng DVC xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sinh